

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày: 12-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Học

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn và ông Lê Quang Thạch

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa:

Bà: Hoàng Thị Kim Huế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo: Bùi Minh T, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1992 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Quang H, sinh 1965, nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 24/01/2019, tổ công tác thuộc Công an huyện Lệ Thủy tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình thì phát hiện Bùi Minh T, trú tại thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 73H1-334.71 của ông Bùi Quang H (bố của T) chở một bao lác màu xanh, thấy có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe, kiểm tra thì phát hiện bên trong bao lác đó có 05 hộp hình lập phương, vỏ bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ CHONGKOL C0835, trong mỗi hộp có 36 thỏi hình trụ tròn bằng giấy được kết dính với nhau. Bùi Minh T khai nhận số hàng hóa đó là pháo, T đang đưa

đến cho anh Ngô Minh L thì bị bắt. Tổ công tác lập biên bản sự việc, tiến hành tạm giữ và niêm phong vật chứng cùng phương tiện.

- Vật chứng bị tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tạm giữ 05 hộp lập phương, vỏ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 36 hình trụ tròn bằng giấy được kết dính với nhau; 01 xe mô tô BKS 73H1-334.71 màu xanh, nhãn hiệu YAMAHA đã qua sử dụng; 02 điện thoại NOKIA. Ngày 26/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe mô tô trên cho ông Bùi Quang H là chủ sở hữu phương tiện.

Ngày 11/02/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành giám định và kết luận: 05 khối hình hộp, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, nhãn hiệu CHONGKOL C0835, trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 6,8 ki lô gam (kg).

Tại bản cáo trạng số: 29/CT- VKSNDLT ngày 15/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân(VKSND) huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Bùi Minh T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ Luật Hình sự (BLHS) với các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về vật chứng, đại diện VKSND đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy 5,5 kg pháo nổ còn lại sau giám định. Trả lại 02 điện thoại NOKIA cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Minh T khai nhận, khoảng 09 giờ ngày 24/01/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 73H1-334.71 của ông Bùi Quang H (là Bố của T) chở một bao lác màu xanh, bên trong có 05 hộp lập phương, vỏ bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ CHONGKOL C0835, mỗi hộp đựng 36 hình trụ tròn (36 quả pháo nổ) được kết dính với nhau. Trên đường vận chuyển pháo đến thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình tiêu thụ thì bị cáo bị lực lượng Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình kiểm tra, phát hiện bắt giữ người cùng tang vật.

Hội đồng xét xử nhận định, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn khách quan, hành vi vận chuyển pháo nổ của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, số lượng pháo nổ bị cáo vận chuyển có trọng lượng 6,8 kg đã đủ cơ sở để HĐXX kết luận bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại Điều 191 của BLHS 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017. Vì vậy VKSND huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Pháo nổ là sản phẩm có chứa thuốc pháo khi có tác động kích thích cơ, nhiệt, hóa, điện gây nên tiếng nổ. Với tính chất nguy hiểm của pháo nổ đối với sức khỏe, tính mạng con người, ảnh hưởng đến trật tự an ninh. Pháo nổ là hàng cấm, bị cáo nhận thức được việc nghiêm cấm của pháp luật nhưng cố ý không chấp hành quy định của pháp luật, có hành vi vận chuyển 6,8 kg pháo nổ. Hành vi bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 191 BLHS có khung hình phạt tiền từ 50 triệu đến 300 triệu đồng, phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị Tòa án kết tội lần nào.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tuy nhiên trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về vật chứng bị tạm giữ trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe mô tô BKS 73H1-334.71 cho ông Bùi Quang H là chủ sở hữu, ông H không có ý kiến gì thêm nên HĐXX không xem xét. 02 điện thoại NOKIA, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai là tài sản của cá nhân bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo

Đối với khối lượng pháo nổ còn lại sau giám định 5,5 kg là hàng cấm, 01 thùng giấy cát tông không có giá trị sử dụng cần phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Minh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Minh T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/6/2019). Giao bị cáo Bùi Minh T cho UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp

người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu và tiêu hủy 5,5 kg là hàng cấm có khối lượng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 của BLTTHS, trả lại cho bị cáo 02 điện thoại NOKIA có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Xe mô tô BKS 73H1-334.71 của ông Bùi Quang H đã được Cơ quan điều tra trả lại cho ông H, ông H không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 và mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết, xử buộc bị cáo Bùi Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/6/2019), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người CQL& NVLQ;
- VKSND Lê Thủy;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- CA Lê Thủy;
- THA DS, HS;
- TAND tỉnh QB;
- Sở tư pháp tỉnh QB;
- UBND xã H;
- Lưu VP, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Học